TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:30/2022/HS-ST
Ngày: 13-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị K1 Tân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Khắc Kiếm

Ông Nguyễn Duy Tuyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Yến – Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa.

- ***Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn K1 (tên gọi khác: không) sinh ngày 02/9/1980; tại Thanh Hóa; Địa chỉ: Phố Quang, phường AH , thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Biên C (đã chết) và con bà Cù Thị Đ; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lê Thị Hương và 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/7/2008 Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 14/12/2012 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 140, Nguyễn Hữu Cảnh, phố Thịnh Tăng, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h40 phút ngày 25/8/2022, Trương Văn K1 đã điều khiển xe môtô BKS 36B8 – 769.48 nhãn hiệu Honda Vision đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Đoàn Thị L ở phố Thịnh Tăng, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa để mua sắt vụn về hàn bàn ghế tại gia đình. Tại đây, K1 được chị L cho vào bên trong cửa hàng để tự chọn sắt, trong lúc đang lựa chọn sắt thì K1 quan sát thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T mà chị L đang để ở dọc lối đi, K1 cầm điện thoại lên kiểm tra thì thấy vẫn hoạt động bình thường sau đó K1 đặt điện thoại lại vị trí cũ rồi tiếp tục vào bên trong chọn sắt. Qua quan sát thấy không có người để ý nên K1 đã nảy sinh mục đích lấy chiếc điện thoại trên. Sau khi mang sắt ra ngoài để cân K1 đã cúi người xuống dùng tay lấy chiếc điện thoại rồi bỏ vào túi quần trái. Do lo sợ có người gọi điện đến điện thoại đổ chuông sẽ bị chị L phát hiện nên K1 đã mang điện thoại ra cất giấu tại bụi chuối gần đó rồi quay lại cửa hàng, khi thanh toán xong tiền sắt K1 quay lại bụi chuối lấy điện thoại cất giấu vào người rồi đi thẳng về nhà. Do nhận thấy hành vi trên là vi phạm nên đến ngày 28/8/2022 K1 đến công an phường Quảng Thịnh đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp chiếc điện thoại Xiaomi 11T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 136/KL – HĐĐGTS ngày 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa kết luận: tài sản bị trộm cắp ngày 25/8/2022 có giá trị là 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Về vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T, 8gb, màu xanh, có số imei 86450050822840 đã qua sử dụng đã trả lại cho bị hại

- 01 xe môtô BKS 36B8 – 769.48 nhãn hiệu Honda Vision; 01 mũ cối màu xanh; 01 áo chống nắng kẻ sọc caro; 01 áo phông ngắn tay màu đỏ; 01 quần jeans lửng màu xanh; 01 thắt lưng dây có chữ Leather, số tài sản này cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Hường (là vợ của bị cáo K1)

Về dân sự: Chị Đoàn Thị Lan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn K1 đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Đoàn Thị L trình bày đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu gì về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 280/CT-VKSTP ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Trương Văn K1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trương Văn K1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/8/2022.

Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T, 8gb, màu xanh, có số imei 86450050822840 đã qua sử dụng đã trả lại cho bị hại

01 xe môtô BKS 36B8 – 769.48 nhãn hiệu Honda Vision là tài sản chung của vợ chồng, K1 không có mục đích sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; 01 mũ cối màu xanh; 01 áo chống nắng kẻ sọc caro; 01 áo phông ngắn tay màu đỏ; 01 quần jeans lửng màu xanh; 01 thắt lưng dây có chữ Leather, số tài sản này cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Hường (là vợ của bị cáo K1)

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã trả lại tài sản đã trộm cắp và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hạikhông có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14h40' ngày 25/8/2022 tại phố Thịnh Tăng, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Trương Văn K1 đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Xiaomi 11T, 8gb, màu xanh đã qua sử dụng. Giá trị tài sản trộm cắp là 7.000.000đ. Do vậy hành vi của Trương Văn K1 đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bị cáo tuy có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ sức khỏe nhưng không chịu lao động, tu dưỡng bản thân để làm người có ích cho xã hội mà nhiều lần thực hiện hành vi trái pháp luật và đã từng bị xét xử hai lần. Bị cáo Trương Văn K1 không lấy đó làm bài học, không ăn năn hối cải, không cố gắng sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện việc trộm cắp tài sản, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo Trương Văn K1 đã đến cơ quan công an phường Quảng Thịnh đầu thú và nộp lại tài sản trộm cắp; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước ta.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, hai lần bị kết án trong đó có một lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản"

[5] Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 11T, 8gb, màu xanh, có số imei 86450050822840 và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với chiếc xe môtô BKS 36B8 – 769.48 mà K1 sử dụng đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu chung của vợ chồng, K1 không có mục đích sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Đối với tài sản do K1 giao nộp khi đầu thú gồm: 01 mũ cối màu xanh; 01 áo chống nắng kẻ sọc caro; 01 áo phông ngắn tay màu đỏ; 01 quần jeans lửng màu xanh; 01 thắt lưng dây có chữ Leather, số tài sản này cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị Hường (là vợ của bị cáo K1) là đúng quy định của pháp luật.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn K1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn K1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2022.

Về án phí: Buộc cáo Trương Văn K1 phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố ThanhHóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố ThanhHóa;
- Công an thành phố ThanhHóa;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Thị K1 Tân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Khắc Kiếm Nguyễn Duy Tuyên Ninh Thị K1 Tân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ninh Thị K1 Tân

Nơi nhận:
- VKSND thành phố ThanhHóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố ThanhHóa;
- Công an thành phố ThanhHóa;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan;
- Lưu hồ sơ.